ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN TRẺ Ở HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH TRONG ĐIỀU KIỆN MỚI

PGS,TS HOÀNG ANH
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Ở bất cứ nhà trường nào, việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giảng viên trẻ có khả năng kế thừa và phát triển di sản của các thế hệ đi trước luôn là vấn đề thời sự. Trong những năm qua, tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giảng viên trẻ thường xuyên được chú trọng và đã đạt được nhiều thành công đáng ghi nhận. Tuy nhiên, trong bối cảnh hiện nay, theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, công tác này chưa thật sự đáp ứng yêu cầu thực tiễn, cần được quan tâm toàn diện và sâu sắc hơn.

1. Khái quát về đội ngũ giảng viên trẻ Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh hiện nay

Theo Quy định về việc đánh giá, sử dụng đội ngũ giảng viên trẻ (ban hành kèm theo Quyết định số 5802/QĐ-HVCTQG ngày 07 - 12 - 2017 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh), giảng viên trẻ *"là người được tuyển dụng vào vị trí giảng viên tại Học viện, tuổi đời không quá 35 tuổi"*.

Trong toàn hệ thống Học viện, hiện nay, tổng số người giữ ngạch giảng viên là 959 người, số giảng viên trẻ là 200 người (chiếm tỷ lệ 20,8%); trong đó:

- Số giảng viên trẻ có học vị thạc sĩ: 156 người (chiếm tỷ lệ 78%);

- Số giảng viên trẻ có học vị là tiến sĩ: 20 người (chiếm tỷ lệ 10%);

- Số giảng viên trẻ đang làm nghiên cứu sinh: 29 người (chiếm tỷ lệ 14,5%).

- Số giảng viên trẻ đã đứng lớp: 117 người (chiếm tỷ lệ 58,5%).

Đội ngũ giảng viên trẻ nhìn chung năng động, có tinh thần cầu thị, thích ứng nhanh với tri thức và khoa học hiện đại, có trình độ ngoại ngữ, tin học, phương pháp giảng dạy tích cực. Phần lớn đội ngũ giảng viên này có học vị từ thạc sĩ trở lên, nhiều người đã đạt học vị tiến sĩ.

Tại Trung tâm Học viện, số giảng viên trẻ có thể đứng lớp chiếm tỷ lệ 35%; Tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền, số giảng viên trẻ đã đứng lớp chiếm tỷ lệ 100%; tại Học viện Chính trị khu vực I, số giảng viên trẻ đã đứng lớp là 36,5%; tại Học viện Chính trị khu vực II, số giảng viên trẻ đã đứng lớp là 23,2%; tại Học viện Chính trị khu vực III, số giảng viên trẻ đã đứng lớp là 50%; tại Học viện Chính trị khu vực IV, số giảng viên trẻ đã đứng lớp là 100%. Đây là số liệu tính đến hết tháng 3 năm 2021.

Kết quả khảo sát cho thấy những vấn đề đáng chú ý sau đây:

Thứ nhất, tỷ lệ giảng viên trẻ còn thấp (20,8% tổng số giảng viên). Do vậy, khi giảng viên cao tuổi nghỉ hưu hàng loạt, xuất hiện những khoảng trống lớn do thiếu người kế cận (cả về số lượng và chất lượng).

Cơ cấu tuổi của đội ngũ giảng viên phù hợp hiện tại nên là: Dưới 35 tuổi: 30%; từ 35 tuổi đến 50 tuổi: 40%; trên 50 tuổi: 30%. Sau năm 2025, cơ cấu này có thể thay đổi theo hướng tăng tỷ lệ giảng viên dưới 50 tuổi, giảm tỷ lệ giảng viên trên 50 tuổi.

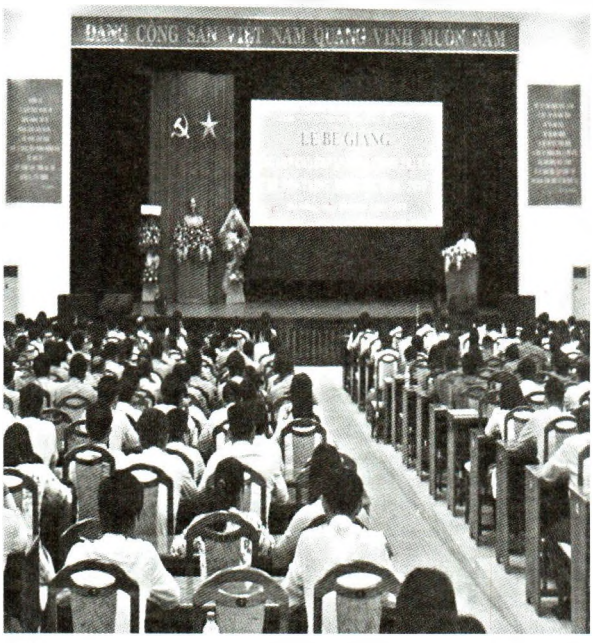

Lễ Bế giảng tại Học viện Chính trị khu vực III (Ảnh: TL)

Thứ hai, số lượng giảng viên trẻ có thể đứng lớp ở các cơ sở đào tạo còn thấp (trừ Học viện Báo chí và Tuyên truyền là trường đại học). Điều này là do giảng viên lý luận chính trị, ngoài các tiêu chuẩn chung, còn phải đáp ứng các tiêu chuẩn đặc thù của môi trường đào tạo (phải có bề dày trải nghiệm; có phương pháp giảng dạy phù hợp với đội ngũ học viên là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; giữ vai trò xung kích trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, v.v.). Mặt khác, sau khi được tuyển dụng, nhiều cán bộ trẻ tiếp tục đi học ở bậc cao hơn (thạc sĩ, tiến sĩ) hoặc đi nghiên cứu thực tế, chưa tập trung thời gian và trí lực cho việc đứng lớp.

Thứ ba, việc đào tạo, bồi dưỡng giảng viên trẻ còn chưa đồng bộ và thống nhất trong toàn hệ thống. Có đơn vị giảng viên trẻ trưởng thành nhanh, chỉ sau 5 năm đã có thể giảng dạy tốt một số bài (chuyên đề), thậm chí cả môn học. Nhưng có đơn vị sau 10 năm giảng viên trẻ vẫn chưa thể đứng lớp, hoặc mới chỉ giảng dạy được một chuyên đề (5 tiết).

2. Một số đề xuất

Để nâng cao hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng giảng viên trẻ của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh trong điều kiện mới, chúng tôi đề xuất:

1. Rà soát, đánh giá toàn diện đội ngũ giảng viên trẻ trong hệ thống; trên cơ sở đó, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng phù hợp, với lộ trình đến năm 2030.

2. Rà soát đội ngũ cán bộ trẻ đang giữ các ngạch khác (ngoài giảng viên). Đối với những cán bộ có trình độ thạc sĩ trở lên, có chuyên môn phù hợp, tổ chức sát hạch một cách chặt chẽ, công phu, sau đó luân chuyển những người đáp ứng yêu cầu về các đơn vị giảng dạy để tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng thành giảng viên.

3. Có quy định về chế độ học tập của giảng viên nói chung, giảng viên trẻ nói riêng, chẳng hạn: Nếu khi được tuyển dụng là cử nhân, sau không quá 5 năm phải có trình độ thạc sĩ, sau không quá 12 năm phải có trình độ tiến sĩ; nếu khi được tuyển dụng là thạc sĩ, sau không quá 7 năm phải có trình độ tiến sĩ. Ngay sau khi có đủ điều kiện theo quy định của Đảng, Nhà nước và của Học viện, phải tham gia khóa đào tạo cao cấp lý luận chính trị. Giảng viên chỉ được tham gia giảng dạy cho các lớp đào tạo cao cấp lý luận chính trị - hệ đào tạo trọng yếu, gắn liền với bản sắc của Học viện, khi đã có trình độ cao cấp lý luận chính trị và Chứng chỉ Bồi dưỡng phương pháp dạy - học tích cực.

Lớp đào tạo giảng viên lý luận chính trị dành cho cán bộ trẻ cần được tổ chức liên tục như một nhiệm vụ chính trị thường xuyên của Học viện. Đề xuất với Đảng và Nhà nước ban hành quy định: Từ năm 2025, giảng viên lý luận chính trị (được tuyển mới) của các cơ sở đào tạo trong toàn quốc phải tốt nghiệp khóa đào tạo này của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh. Bối cảnh hiện nay đòi hỏi đội ngũ giảng viên lý luận chính trị phải được đào tạo bài bản, chuyên sâu trong ngôi trường cao cấp nhất của Đảng.

4. Xây dựng hướng dẫn cụ thể về trách nhiệm, lộ trình đào tạo, bồi dưỡng giảng viên trẻ tại các đơn vị giảng dạy.

Thực hiện phân công giảng viên có trình độ cao, giàu kinh nghiệm giúp đỡ giảng viên trẻ. Có cơ chế báo cáo kết quả định kỳ, ít nhất 06 tháng/01 lần. Sau tối đa 03 năm, giảng viên được giúp đỡ phải giảng chính thức được ít nhất 01 bài/chuyên đề với thời lượng 5 tiết ở hệ lớp.

Giảng viên trẻ cần thường xuyên dự giờ của các giảng viên giỏi, có nhiều thành tích đã được ghi nhận để trau dồi kiến thức, học hỏi về phương pháp,

kỹ năng và cách tạo dựng vị thế, hình ảnh người thầy trong lớp học.

Mặt khác, giảng viên trẻ cũng cần thường xuyên được dự giờ (nếu đã được giao nhiệm vụ giảng bài). Điều này tạo nên áp lực để giảng viên trẻ chuẩn bị bài giảng kỹ lưỡng, trách nhiệm hơn; trên cơ sở đó, hình thành cho họ thói quen cẩn trọng, tận tâm, chu đáo với từng bài giảng. Sau khi dự giờ, cần tổ chức nghiêm túc việc đánh giá, góp ý, chia sẻ kinh nghiệm đối với giảng viên trẻ. Đây là những bài học bổ ích, thiết thực, giúp giảng viên trẻ sớm trưởng thành.

Ngoài ra, nên tổ chức các nhóm giảng viên trẻ cùng chuyên môn theo ngành dọc: Trung tâm Học viện - các Học viện trực thuộc - Trường Chính trị cấp tỉnh. Các nhóm này thường xuyên trao đổi chuyên môn, nghiệp vụ; được tổ chức tập huấn riêng về biên soạn và giảng dạy giáo trình mới hoặc các nội dung mới trong chương trình đào tạo.

5. Có quy định về việc giảng viên trẻ đi nghiên cứu thực tế tại các cơ quan, đơn vị (ưu tiên ở các địa phương) phù hợp với chuyên môn. Thời gian nghiên cứu thực tế từ 6 tháng đến 2 năm tùy điều kiện cụ thể.

Cùng với đó, thực hiện cơ chế luân chuyển, biệt phái (có thời hạn) trong nội bộ hệ thống Học viện. Điều này vừa giúp cân đối nguồn lực trong hệ thống, vừa mang đến cho giảng viên trẻ những trải nghiệm phong phú, đa dạng về môi trường đào tạo; đồng thời, góp phần tạo nên sự đồng bộ, thống nhất trong hoạt động đào tạo của Học viện.

6. Giảng viên trẻ cần được giao các nhiệm vụ khoa học, đặc biệt là tham gia biên soạn tài liệu học tập (bài giảng, giáo trình, tài liệu tham khảo, các chuyên đề trong chương trình đào tạo, bồi dưỡng...). Giảng viên trẻ nên trực tiếp tham gia biên soạn bài giảng, chuyên đề do họ trình bày trên lớp học. Thực tiễn cho thấy, chủ trương giảng viên đồng thời là người biên soạn bài giảng của mình mà Học viện thực hiện nhiều năm qua là hoàn toàn đúng đắn. Điều này giúp bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất về nhận thức và phương pháp, kỹ năng của giảng viên cũng như học viên trong quá trình giảng dạy - học tập.

Tài liệu tham khảo:

1. Hoàng Anh: *Phát triển đội ngũ giảng viên Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh ngang tầm nhiệm vụ trong giai đoạn mới*, Tạp chí Lý luận chính trị, số 9/2020.

2. *Quy định về việc đánh giá, sử dụng đội ngũ giảng viên trẻ* (ban hành kèm theo Quyết định số 5802/QĐ-HVCTQG ngày 07 - 12 - 2017 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA GIẢNG VIÊN CÁC TRƯỜNG....

Tiếp theo trang 90

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII,* Nxb CTQG - ST, H, 2021, t. 2, tr. 234.

2. *Sđd,* tr. 235 - 236.

3. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Nghị quyết 37-NQ/TW của Bộ Chính trị ngày 09 - 10 - 2014 về công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030*, 2014.

4. Quyết định số 5029 ngày 26 - 10 - 2017 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, quy định *về ứng xử văn hóa của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.*

Tài liệu tham khảo:

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22 - 10 - 2018, của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới.*

2. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh: *Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, một số vấn đề lý luận và thực tiễn,* Nxb LLCT, H, 2020.

3. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh: *Vững bước trên nền tảng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh*, Nxb LLCT, H, 2018.